

Số: 517/ĐHXD

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO

Xét tuyển bổ sung đợt 1 vào đại học hệ chính quy năm 2019

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017; sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/3/2018 và Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh; kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học đợt 1 đại học hệ chính quy năm 2019;

Trường Đại học Xây dựng thông báo kế hoạch xét tuyển đại học hệ chính quy bổ sung đợt 1 năm 2019 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện xét tuyển:

- Thí sinh có đủ điều kiện tham gia tuyển sinh quy định tại Điều 6 của Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành;

- Đối với các chuyên ngành Kiến trúc công nghệ; ngành Quy hoạch vùng và Đô thị; chuyên ngành Quy hoạch - Kiến trúc: Thí sinh tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 và dự thi môn Vẽ Mỹ thuật do Trường Đại học Xây dựng tổ chức, tổng điểm 3 môn thi thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển và điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) đạt từ điểm xét tuyển (*) trở lên và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.

- Với các ngành, chuyên ngành còn lại thí sinh tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 có tổng điểm 3 môn thi thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển và điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) đạt từ điểm xét tuyển (*) trở lên và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống.

2. Ngành, chuyên ngành, tổ hợp môn xét tuyển và chỉ tiêu xét tuyển bổ sung

Số TT	Ngành (chuyên ngành) đào tạo	Mã ngành, chuyên ngành	Chỉ tiêu	Điều kiện điểm xét tuyển (*)	Tổ hợp môn xét tuyển
1	Kiến trúc (chuyên ngành: Kiến trúc Công nghệ)	7580101_02	15	$\geq 16,50$	V00: Toán, Vật lý, VẼ MỸ THUẬT
					V02: Toán, Tiếng Anh, VẼ MỸ THUẬT
2	Quy hoạch vùng và đô thị	7580105	15	$\geq 16,00$	V00: Toán, Vật lý, VẼ MỸ THUẬT
					V01: Toán, Ngữ Văn, VẼ MỸ THUẬT
					V02: Toán, Tiếng Anh, VẼ MỸ THUẬT

Số TT	Ngành (chuyên ngành) đào tạo	Mã ngành, chuyên ngành	Chỉ tiêu	Điều kiện điểm xét tuyển (*)	Tổ hợp môn xét tuyển
3	Quy hoạch vùng và đô thị (Chuyên ngành: Quy hoạch - Kiến trúc)	7580105_01	30	$\geq 16,00$	V00: Toán, Vật lý, VẼ MỸ THUẬT
					V01: Toán, Ngữ Văn, VẼ MỸ THUẬT
					V02: Toán, Tiếng Anh, VẼ MỸ THUẬT
4	Kỹ thuật xây dựng	7580201_04	150	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
5	Kỹ thuật xây dựng công trình Giao thông (Chuyên ngành: Xây dựng Cầu đường)	7580205_01	100	$\geq 16,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
6	Kỹ thuật Cấp thoát nước (Chuyên ngành: Cấp thoát nước - Môi trường nước)	7580213_01	50	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
					B00: Toán, Hóa học, Sinh học
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
7	Kỹ thuật Môi trường	7520320	50	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					B00: Toán, Hóa học, Sinh học
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
8	Công nghệ Kỹ thuật Môi trường	7510406	30	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					B00: Toán, Hóa học, Sinh học
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
9	Công nghệ kỹ thuật Vật liệu xây dựng	7510105	50	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
10	Kỹ thuật cơ khí (chuyên ngành: Máy xây dựng)	7520103_01	30	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
11	Kỹ thuật cơ khí (chuyên ngành: Cơ giới hoá xây dựng)	7520103_02	30	$\geq 15,00$	A00: Toán, Vật lý, Hoá học
					A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
					D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh

Ghi chú: Môn Vẽ Mỹ thuật (tổ hợp: V00, V01 và V02) nhân hệ số 2.

3. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo đối tượng và khu vực: Theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành.

4. Công thức tính điểm xét tuyển: Tính theo thang điểm 30 và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4.1. Đối với tổ hợp môn xét tuyển có môn thi nhân hệ số 2 (tổ hợp V00, V01 và V02)

$$\text{ĐX} = \frac{\text{Môn 1} + \text{Môn 2} + (\text{Môn 3} \times 2)}{4} \times 3 + \text{Điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng)}$$

4.2. Đối với tổ hợp môn xét tuyển còn lại

$$\text{ĐX} = (\text{Môn 1} + \text{Môn 2} + \text{Môn 3}) + \text{Điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng)}$$

5. Nguyên tắc xét tuyển

5.1. Thí sinh được ĐKXT không giới hạn số nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Phần mềm xét tuyển xác định mỗi thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Nếu thí sinh đã trúng tuyển vào một nguyện vọng xếp trên thì sẽ không xét các nguyện vọng sau nữa.

5.2. Thí sinh được xét tuyển bình đẳng vào một ngành, chuyên ngành theo kết quả thi, không phân biệt tổ hợp môn xét tuyển và thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.

6. Cách thức đăng ký xét tuyển (ĐKXT) vào trường:

6.1. Hình thức ĐKXT: Trong thời gian quy định, thí sinh thực hiện ĐKXT vào Trường theo 1 trong 2 cách sau:

- Cách 1: Nộp trực tiếp tại Trường Đại học Xây dựng.
- Cách 2: Nộp qua đường bưu điện (theo hình thức chuyển phát nhanh).

6.2. Hồ sơ ĐKXT gồm:

- Phiếu ĐKXT theo mẫu đã điền đầy đủ và chính xác các thông tin.
- Giấy chứng nhận kết quả thi kỳ thi THPT quốc gia năm 2019 (Giấy có mã vạch).
- Lệ phí ĐKXT: 30.000đ/nguyện vọng (nộp trực tiếp tại Trường hoặc chuyển khoản)

Tên chủ tài khoản: Trường Đại học Xây dựng

+ **Tài khoản 1:** 3714.0.1055544.00000 tại Kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng Hà Nội

Mã ĐVQHNS: 1055544.

+ **Tài khoản 2:** 1500201075087 tại Ngân hàng NN&PT Nông thôn Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

Nội dung chuyển khoản cần ghi rõ: Họ tên, số báo danh thi THPT Quốc gia, nộp lệ phí xét tuyển NV bổ sung 2019.

VD: Nguyễn Văn Anh, 22010043, nộp lệ phí xét tuyển NV bổ sung 2019.

- 01 phong bì có ghi họ, tên và địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh để nhận Giấy báo nhập học. (Địa chỉ người nhận cần ghi rõ số nhà/ngõ/thôn/xóm...; phường/xã; quận/huyện; thành phố/tỉnh).

7. Hướng dẫn điền thông tin vào Phiếu ĐKXT:

(1) Họ và tên, ngày tháng, năm sinh, giới tính, số báo danh, số CMND (hoặc thẻ căn cước công dân): Ghi chính xác và thống nhất với thông tin trong Phiếu đăng ký dự thi THPT quốc gia.

(2) Thí sinh ghi rõ địa chỉ để nhận Giấy báo nhập học; số điện thoại và email để liên hệ.

(3) Mục “Các nguyện vọng đăng ký”

- Mã trường: XDA

- Mã ngành/ nhóm ngành: Điền phần mã ngành, nhóm ngành quy ước trong tuyển sinh, ví dụ:

Thứ tự nguyện vọng ưu tiên	Mã trường	Mã ngành, chuyên ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Mã tổ hợp môn xét tuyển
1	XDA	7580101_02	Kiến trúc (chuyên ngành: Kiến trúc Công nghệ)	V00
2	XDA	7580105	Quy hoạch vùng và đô thị	V00
\	\			

8. Thông báo kết quả xét tuyển: Điểm trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển bổ sung đợt 1 được công bố trên Cổng thông tin tuyển sinh tại địa chỉ <http://tuyensinh.nuce.edu.vn> trước 17^h00 ngày 28/8/2019.

9. Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ ĐKXT:

- **Thời gian:** + Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 26/8/2019 (trong giờ hành chính)

+ Hồ sơ nộp qua đường bưu điện căn cứ theo thời gian trên dấu bưu điện (tính đến 17^h00 ngày 26/8/2019).

- **Địa điểm:** Tổ Tuyển sinh - Phòng Đào tạo (P.304 nhà A1)

Trường Đại học Xây dựng

Số 55, Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

11. Thông tin bộ phận tư vấn tuyển sinh:

P.304 nhà A1 - Trường Đại học Xây dựng

Điện thoại: (024) 3869 4711; Hotline: 0869 071 382

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS.TS Phạm Xuân Anh